

Bản án số: 127/2018/HSST
Ngày 28-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lan;

Bà Nguyễn Thị Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệp – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980 tại HB; HKTT : Khu 10, Thị trấn H, huyện Y, tỉnh HB và nơi cư trú : Khu B, xã H, huyện Đ, TP. Hà Nội ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị C; có vợ Bùi Thị L và 02 con sinh năm 2013, 2017; tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 200 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 23/5/2018; bị cáo đầu thú ngày 19/4/2018, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Thắm – Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước TP. Hà Nội – Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1994 - HKTT: Lô A, M, phường N, TP H, tỉnh H – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2018, do có nhu cầu chuyển tài sản từ ngõ 502, đường T, phường Cổ Nhuế I, Bắc Từ Liêm, Hà Nội đến đường Kim Ngưu, quận Hai Bà Trưng nên chị Hoàng Thị B (Sinh năm 1994; HKTT: Lô A, M, phường N, TP H, tỉnh H) đã nhờ bạn là Lê Xuân T (Sinh năm 1991; HKTT: Đ, huyện H, TP. H) đi tìm xe ba gác để vận chuyển. Anh T đi xe máy đến chợ Trần Cung cách ngõ 502 khoảng 150m thì gặp Nguyễn Thanh T là người lái xe ba gác đang đỗ xe ở đó. Sau khi Nguyễn Thanh T và anh Lê Xuân T thỏa thuận chở đồ về đường Kim Ngưu với giá 400.000 đồng thì anh T dẫn Nguyễn Thanh T quay lại đầu ngõ 502 để chờ chuyển đồ ra xe. Khi đến nơi anh T và chị B chuyển 01 bình nóng lạnh, 01 tủ lạnh, 01 valy màu hồng, 01 lap top, 01 máy hút bụi và một số đồ dùng cá nhân lên xe, Nguyễn Thanh T cũng ở ngoài và sắp xếp đồ. Lợi dụng lúc anh T và chị B đang lên trên phòng chuyển một số đồ còn lại ra xe, Nguyễn Thanh T đã nhanh chóng nổ máy chở tất cả số tài sản ở trên xe về nhà trọ Khu B, xã H, huyện Đ, TP. Hà Nội cất giấu. Tại đây Nguyễn Thanh T nói dối chị Bùi Thị L (Vợ T) đây là tài sản của 01 người bạn gửi khi nào thuê được nhà sẽ đến lấy. Sau khi chị T và anh T tiếp tục mang đồ trên phòng xuống nhưng không thấy xe chở đồ nên chị Thảo đã đến Công an phường Cổ Nhuế I trình báo. Đến ngày 19/4/2018, Nguyễn Thanh T đã đến Công an phường Cổ Nhuế I đầu thú và giao nộp toàn bộ tang vật trộm cắp được.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh T :

- 01 tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo 90l, model SR – 9JR (SG);
- 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Rossi dung tích 15 lít;
- 01 máy hút bụi nhãn hiệu Crown;
- 01 valy màu hồng có logo Number 1 Mr Vui;
- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K45A cori 33110;
- 01 xe tự chế 03 bánh không có đăng ký, số khung không có, số máy: JC43E – 6170703 (đã qua sử dụng).

Ngày 23/4/2018 Cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm có yêu cầu định giá tài sản là 01 tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo 90 lít model SR-9JR, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Rossi 15 lít, 01 máy hút bụi nhãn hiệu Crown, 01 valy màu hồng có logo Number 1 Mr Vui, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K45A core i33110. Ngày 4/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS – UBND quận Bắc Từ Liêm đã có Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐGTS kết luận: 01 tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo 90 lít model SR-9JR trị giá 800.000 đồng, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Rossi 15 lít trị giá 700.000 đồng, 01 máy hút bụi nhãn hiệu Crown 800.000 đồng, 01 valy màu hồng có logo Number 1 Mr Vui trị giá 250.000 đồng,

01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K45A core i33110 trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 6.550.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên và khai: ngày 17/4/2018, T trộm cắp tài sản với mục đích là để tiêu dùng cá nhân. Từng thực hiện hành vi trộm cắp một mình, không cùng với ai khác.

Đối với các tài sản T trộm cắp, quá trình xác minh là tài sản của chị Hoàng Thị B. Ngày 4/7/2018 Cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định xử lý vật chứng số 67 trả lại các tài sản trên cho chị B. Chị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chị Bùi Thị L do không biết số tài sản Từng mang về là trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với xe ba bánh tự chế (không gắn biển kiểm soát) số khung không có, số máy JC43E-6170703 qua xác minh tại phòng PC 67- Công an TP Hà Nội chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T (Sinh năm 1958; HKTT: Khu 10, TT H, huyện Y, tỉnh HB - bố đẻ T) xe có biển kiểm soát 28F1-005.xx. Tại Cơ quan điều tra, ông T khai năm 2011 con trai ông là Nguyễn Thanh T bị tai nạn phải cưa mất một chân nên ông T đã cho T 01 chiếc xe máy HONDA wave BKS 28F1-005.xx để việc đi lại thuận tiện, sau đó T có xin cải tạo thành xe ba gác cho an toàn và được sự đồng ý của ông T. Tại Cơ quan điều tra T khai: Khi cải tạo thành xe ba bánh thì khung xe và biển số xe T đã bỏ đi, hiện đã mất.

Tại bản Cáo trạng số 125/CT-VKSBLT ngày 03/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và trả lại cho bị cáo xe tự chế để làm phương tiện kiếm sống.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ, sung quỹ Nhà nước 01 xe tự chế 03 bánh không có đăng ký, số khung không có, số máy JC43E-6170703 (đã qua sử dụng). Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người khuyết tật nặng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính; phạm tội lần

đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện đầu thú để tuyên bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/4/2018, tại ngõ xx, đường Trần Cung, phường Cổ Nhuế I, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Nguyễn Thanh T có hành vi lén lút trộm cắp 01 tủ lạnh nhãn hiệu Sanyo 90 lít model SR-9JR đã qua sử dụng, 01 bình nóng lạnh nhãn hiệu Rossi 15 lít, 01 máy hút bụi nhãn hiệu Crown, 01 valy màu hồng có logo Number 1 Mr Vui, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K45A core i33110 đồng của chị Hoàng Thị B, tổng trị giá 6.550.000. Ngày 19/4/2018 Nguyễn Thanh T đã đến Cơ quan công an đầu thú và giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp được. Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chị B.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích tư lợi, lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt tài sản của chị Hoàng Thị B, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng; tài sản được trả lại ngay cho bị hại thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; người bị hại xin giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s, i, p khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Song căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng:

01 xe tự chế 03 bánh không có đăng ký, số khung không có, số máy JC43E-6170703 (đã qua sử dụng) là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng để vận chuyển tài sản trộm cắp được cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thanh T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Y, tỉnh HB giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự năm 2010.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe tự chế 03 bánh không có đăng ký, số khung không có, số máy JC43E-6170703 (đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm - TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 148 ngày 10/8/2018 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội.

2.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tổng Quốc Thanh